

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 39/2024/HS-ST
Ngày 23-4-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Minh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hà Thị Hồng Thu

Ông Dương Việt Hưng

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Hồng Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Khanh- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2024/TLST-HS ngày 18 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quang T1, sinh ngày 04 tháng 11 năm 1994 tại tỉnh Lạng Sơn; Căn cước công dân số 020094004***, cấp ngày 15/6/2023;

Đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 28B, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quang T3, sinh năm 1968 và bà Đào Thị T2, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; tiền án: Có 01 tiền án, tại Bản án số 09/2022/HSST ngày 28/01/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, xét xử về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, xử phạt 20 tháng tù, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/6/2023, đã thi hành xong án phí, án phí giá ngạch, chưa thi hành phần bồi thường cho các bị hại; tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 138/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy xử phạt 02 năm tù, (đã được xóa án tích); Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng số 3375/QĐ-XLHC, ngày 10/11/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Lạng Sơn, đưa vào trường giáo dưỡng 12 tháng, đã thi hành ngày 21/11/2011 (đã được xóa tiền sự); Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 07/QĐ-XPHC ngày 12/12/2019 của Công an thành phố Lạng Sơn, xử phạt 2.500.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích, đã thi hành xong (đã được xóa tiền sự); bị cáo bị áp

dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 26/12/2023 đến nay. Có mặt.

- *Bị hại*: Chị Đào Huyền T, sinh năm 1989

Anh Trần Văn G, sinh năm 1990

Cùng địa chỉ: Thôn R, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Đều vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

Bà Đào Thị T2, sinh năm 1969; địa chỉ; Số 28B, đường P, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Ông Nguyễn Như H, bà Lã Mỹ Q, anh Lã Phúc C. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 06/12/2023, chị Đào Huyền T điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford Focus, màu đỏ, biển kiểm soát 12A-112.56 (đăng ký xe mang tên anh Trần Văn G, anh Giang là chồng chị Trang) đến đỗ trước nhà của Trần Quang T1 rồi đi vào nhà chị Hoàng Thúy Quỳnh đối diện nhà của Trần Quang T1 có việc riêng. Khoảng hơn 15 giờ cùng ngày, Trần Quang T1 đi từ trong nhà ra nhìn thấy có chiếc xe ô tô đỗ trước cửa nhà, chặn lối đi lên xuống sân nên ra hỏi "ai là chủ xe này" nhưng không thấy ai trả lời. Do bức tức, Trần Quang T1 đi vào trong bếp nhà mình lấy 01 con dao cán gỗ dài khoảng 30 cm, trong đó phần lưỡi dao bằng kim loại (kích thước khoảng 20x8cm) chém 01 phát vào kính chắn gió phía sau của xe ô tô làm kính bị thủng, nứt dạng chân chim. Ông Nguyễn Như H nghe thấy tiếng động lớn nên đi ra cửa xem thì thấy Trần Quang T1 đang cầm 01 con dao đứng ở phía sau xe ô tô biển kiểm soát 12A-112.56, kính chắn gió phía sau xe đã bị nứt vỡ. Sau đó, Trần Quang T1 thấy bà Lã Mỹ Q nên hỏi là "có biết xe của ai không", rồi T1 bỏ đi cầm theo con dao đi bộ đến khu vực Mỹ Sơn thì vút vào 01 thùng rác bên cạnh đường. Bà Lã Mỹ Q đi vào trong nhà nhắc vợ chồng chị Hoàng Thúy Q bảo bạn điều khiển xe ô tô đi chỗ khác, chị Đào Huyền T nghe thấy nên đưa chìa khóa xe ô tô cho anh Lã Phúc C nhờ điều khiển xe đến chỗ khác đỗ. Một lúc sau, chị Đào Huyền T đi về, khi đi đến chỗ đỗ xe thì phát hiện kính chắn gió phía sau bị thủng, vỡ nên đã đến công an phường H, thành phố L trình báo vụ việc.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 87/KL-HĐĐGTS ngày 08/12/2023 của Hội đồng định giá thường xuyên để định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lạng Sơn, xác định: Phần hư hỏng của xe ô tô BKS 12A-112.56 là 3.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-HS ngày 13/3/2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Trần Quang T1 về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Trần Quang T1 thừa nhận hành vi làm hư hỏng tài sản của chị Đào Huyền T là do bị cáo gây ra, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố.

Bị hại chị Đào Huyền T và anh Trần Văn G vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt. Bị hại giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, đã được gia đình bị cáo bồi thường dân sự và không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự gì thêm và đề nghị Tòa án xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Đào Thị T2 trình bày: Bị cáo Trần Quang T1 đã tác động gia đình để bồi thường cho bị hại nên ngày 18/12/2023 bà đã bồi thường cho bị hại chị Đào Huyền T, anh Trần Văn G số tiền 4.300.000 đồng. Bà không có yêu cầu gì đối với bị cáo về số tiền bồi thường này.

Người làm chứng ông Nguyễn Như H, bà Lã Mỹ Q, anh Lã Phúc C trình bày sự việc được chứng kiến đúng như nội dung nêu trên và có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn: Giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Quang T1 phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm s, b khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 50 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Trần Quang T1 từ 12 đến 14 tháng tù, hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận tại phiên tòa. Lời nói sau cùng, bị cáo xin xem xét giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, biên bản xác định hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đủ căn cứ để xác định, khoảng 15 giờ 15 phút ngày 06/12/2023, tại khu vực trước cửa nhà số 28B, đường P, phường H, thành phố L, bị cáo Trần Quang T1 có hành vi dùng dao (loại dao thái thịt, dài khoảng 30cm, lưỡi kim loại hình chữ nhật kích thước khoảng 20x8cm) chém 01 phát vào ô kính chắn gió phía sau xe ô tô nhãn hiệu Ford Focus màu đỏ, BKS 12A - 112.56 của chị Đào Huyền T và anh Trần Văn G, làm

nứt, vỡ hư hỏng ô kính, giá trị thiệt hại là 3.500.000 đồng, do đó có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an ninh xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân nên cần phải xử lý nghiêm.

[4] Về nhân thân: Bản thân bị cáo đã có 01 tiền án về hành vi Cố ý làm hư hỏng tài sản năm 2022 chưa được xóa án tích. Ngoài ra bị cáo có 01 tiền án và 02 tiền sự đã được xóa. Như vậy, xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã bồi thường cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị hại Đào Huyền T, anh Trần Văn G đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tình tiết tăng nặng, 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý nên cần áp dụng hình phạt tù giam cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo là cần thiết, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung, thể hiện được tính nghiêm minh của pháp luật. Mức án đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Bị hại chị Đào Huyền T, anh Trần Văn G xác nhận đã được bồi thường đầy đủ, không yêu cầu bị cáo bồi thường dân sự gì thêm, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra tiến hành truy tìm con dao do Trần Quang T1 vứt khu vực các thùng rác tại đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố L nhưng không tìm thấy, thu giữ đồ vật, tài liệu gì do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, 50 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Quang T1 phạm tội Cố ý làm hư hỏng tài sản

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Trần Quang T1 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

3. Về án phí:

Bị cáo Trần Quang T1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; các bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS Thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ; TAND TP. Lạng Sơn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Huyền